

THE MORNING NEWS
BẢN TIN SÁNG 08/11/2022

**RỦI RO GIẢM ĐIỂM
VẪN CÒN HIỆN HỮU**

Quốc tế

- Phố Wall tăng điểm trong phiên giao dịch ngày đầu tuần trước thêm bầu cử giữa kỳ của Mỹ. Chỉ số Dow Jones tăng 1,31%, chỉ số NASDAQ tăng 0,85% và chỉ số S&P 500 tăng 0,96%. Cổ phiếu của hầu hết các nhóm ngành đều có xu hướng tăng cùng với xu hướng chung của thị trường.
- Chứng khoán châu Âu có diễn biến động trái chiều trong phiên giao dịch đầu tuần. Chỉ số FTSE 100 (Anh) giảm 0,48%, CAC 40 (Pháp) tăng 0,17 điểm. Trong khi đó, thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á có diễn biến tương tự trong phiên giao dịch.
- Giá dầu WTI và Brent giảm điểm trong phiên giao dịch ngày đầu tuần, với mức giảm lần lượt là 0,89% và 0,66%. Bên cạnh đó giá một số vật liệu cơ bản như nhôm, đồng giảm điểm.
- Giá vàng châu Á rời khỏi mức cao của ba tuần trong phiên sáng 7/11, do đồng USD lấy lại đà tăng khiến vàng trở nên đắt đỏ hơn.
- Theo khảo sát, hơn 40% các công ty lớn tại Nhật Bản báo cáo kết quả kinh doanh sụt giảm trong nửa đầu năm tài chính.

Trong nước

- Vnindex có phiên giao dịch giảm điểm mạnh trong phiên giao dịch ngày thứ 2 đầu tuần, áp lực bán đã đẩy chỉ số Vnindex đi xuống mạnh trong suốt cả phiên. Kết thúc phiên, Vnindex giảm 21.96 điểm xuống mốc 975.19 điểm, khối lượng và giá trị giao dịch đều tăng so với phiên trước đó.
- Hầu hết các nhóm ngành đều biến động mạnh so với phiên trước đó, cổ phiếu ngành vật liệu cơ bản, viễn thông biến động khá tiêu cực trong phiên giao dịch, với mức giảm lần lượt là 4.29% và 7.77%. Trong đó, nhiều mã ghi nhận sự chú ý của nhà đầu tư như FOX, CTR, HSG.
- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng mạnh với giá trị hơn 521.87 tỷ, tập trung bán các cổ phiếu như VNM, DGC, VND. Bên cạnh đó, tự doanh cũng tham gia bán ròng với giá trị hơn 55.74 tỷ, tập trung bán các cổ phiếu như TCB, MSB, MBB.
- Ngân hàng nhà nước bơm ròng hơn 74.000 tỷ đồng ra ngoài thị trường, phần lớn là tín phiếu đáo hạn (31/10-4/11).
- Tỷ giá USD niêm yết tại Vietcombank ngày hôm qua đã tăng 8,5% kể từ đầu năm.

TIN TỨC ĐẦU NGÀY

Doanh nghiệp

- **CKG:** Lên kế hoạch chào bán riêng lẻ 13.4 triệu cổ phiếu để trả nợ.
- **NTP:** Nhựa Tiền Phong sắp chi hơn 190 tỷ đồng trả cổ tức đợt 1/2022 sau khi hoàn thành 80% kế hoạch lợi nhuận năm.
- **PDR:** Gần 162 triệu cổ phiếu PDR được Phát Đạt thế chấp cho các khoản vay tài chính.
- **LPB:** Chốt lịch phát hành cổ phiếu trả cổ tức tỷ lệ 15%, ngày đăng kí cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức là 18/11.
- **GMD:** Doanh thu cảng Cái Mép Gemadept-Terminal Link tăng 96,91% so với cùng kỳ năm 2021.
- **BHN:** Lợi nhuận sau thuế khoảng 1395 tỷ đồng tăng 72% so với cùng kỳ năm trước.
- **TNG:** Dự kiến doanh thu 11 tháng đạt trên 6.300 tỷ đồng, công ty đã hoàn thành 105% kế hoạch năm 2022
- **SBT:** Sắp phát hành hơn 44 triệu cổ phiếu trả cổ tức, ngày 11/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền.
- **KBC:** Được chấp thuận mở rộng thêm 90 ha KCN Quang Châu với vốn đầu tư gần 1.000 tỷ đồng.
- **HVN:** Theo báo cáo tài chính quý III, HVN lỗ sau thuế hơn 2.200 tỷ đồng, lỗ hợp nhất sau thuế hơn 2.500 tỷ đồng.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	08/11/2022	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD
VN INDEX	975,19	-2,20%	-5,13%	-5,86%	-34,91%
HNX30 INDEX	319,74	-4,49%	-7,32%	-14,45%	-60,21%
VN30 INDEX	972,85	-2,51%	-5,26%	-6,42%	-36,65%
S&P 500	3.806,80	0,96%	-1,68%	4,59%	-20,13%
Dow Jones	32.827,00	1,31%	0,29%	12,05%	-9,66%
Nasdaq	10.564,52	0,85%	-3,86%	-0,82%	-32,47%
Shanghai Composite	3.077,82	0,23%	3,66%	1,77%	-15,44%
Nikkei 225	27.852,39	1,18%	0,96%	2,72%	-3,26%
Thailand SET	1.623,57	-0,17%	0,92%	2,78%	-2,05%
Malaysia	1.440,90	-0,08%	-0,35%	2,48%	-8,08%
Philippine	6.295,58	1,78%	1,04%	6,13%	-11,61%
Indonesia JCI	7.102,40	0,81%	0,05%	1,08%	7,91%
FTSE 100	7.299,99	-0,48%	2,90%	4,42%	-1,14%
DAX	13.533,52	0,55%	2,11%	10,27%	-14,80%
CAC 40	6.416,61	0,00%	2,39%	9,37%	-10,30%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

HSX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
SVI	57,300	300	6.90%
ST8	8,230	25,700	6.88%
TCR	3,190	1,500	6.33%
FDC	23,400	100	6.12%
PIT	5,030	32,200	5.89%
PMG	12,450	700	5.51%
TRA	97,000	3,100	4.30%
TMP	52,000	400	4.00%
YBM	6,000	8,500	3.81%
TPC	6,930	21,000	3.74%

HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
BST	14,300	601	10.00%
KTS	14,000	2,500	9.38%
SDG	19,400	100	8.38%
TTL	10,000	1,100	7.53%
VIF	15,900	100	7.43%
NBW	29,900	110	7.17%
TXM	3,600	100	5.88%
HKT	6,200	1,200	5.08%
PTI	31,400	1,549	5.02%
HLC	9,000	101	4.65%

HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
PTL	3,720	109,000	-7.00%
AST	46,500	15,900	-7.00%
PET	20,600	391,200	-7.00%
HAG	7,710	16,642,400	-7.00%
CIG	3,590	121,000	-6.99%
FCN	8,910	1,407,200	-6.99%
KDH	19,950	1,865,300	-6.99%
PLP	4,390	199,300	-6.99%
VPS	9,580	1,900	-6.99%
ASM	8,650	3,994,800	-6.99%

HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
NBC	7,200	225,106	-10.00%
PMP	10,800	3,900	-10.00%
HUT	14,400	3,106,834	-10.00%
PSI	5,400	130,311	-10.00%
LM7	2,700	900	-10.00%
BII	1,800	1,016,472	-10.00%
SJE	25,200	6,901	-10.00%
L14	28,900	409,954	-9.97%
DNC	48,000	1,000	-9.94%
GLT	23,600	200	-9.92%

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	VNM	96,258	VCI	37,079
2	DGC	80,263	VIC	25,117
3	VND	46,330	FUESSVFL	23,211
4	SSI	45,686	HDB	16,775
5	MSN	30,407	NLG	10,920
6	HPG	28,558	GEX	8,161
7	STB	27,726	VPB	7,523
8	DPM	27,005	HCM	6,507
9	VHC	26,562	CTD	4,072
10	NVL	25,908	DGW	4,071

HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	PVS	42,339	SHS	335
2	IDC	13,392	IDV	179
3	VNR	477	NRC	89
4	NTP	466	CAP	49
5	SD5	286	IVS	19
6	DP3	267	PGS	19
7	HMH	168	HOM	5
8	CEO	112	PPS	1
9	NDX	111	STP	1
10	SCG	94	PCG	1

Nguồn: Fiinpro, VietinBank Securities

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	0/11/2022	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	%YTD
Oil WTI	USD/bbl.	91,91	-0,89%	4,01%	-0,79%	22,20%
Oil Brent	USD/bbl.	98,00	-0,66%	3,54%	0,08%	26,00%
Thép thanh	CNY/MT	3.527,00	0,42%	2,47%	-7,74%	-
Nhôm	USD/MT	2.326,09	-0,94%	4,78%	1,27%	-17,01%
Đồng	USd/lb.	359,80	-2,25%	3,61%	6,25%	-18,40%
Than	USD/MT	344,90	-1,32%	-3,20%	-10,60%	103,36%
Đường	USd/lb.	18,68	-0,16%	3,95%	0,00%	1,36%
Ngô	USd/bu.	675,25	-0,77%	-3,22%	-1,17%	13,82%
Gas	USD/MMBtu	6,74	8,50%	17,99%	-0,09%	80,75%
Sữa	USD/cwt	20,83	0,10%	-4,54%	-5,79%	13,08%
Vàng	USD/t oz.	1.676,30	0,23%	1,61%	-1,93%	-8,94%
Bạc	USD/t oz.	20,86	0,65%	6,04%	2,96%	-11,39%
Lúa Mỳ	USd/bu.	847,25	-0,24%	-6,12%	-3,75%	10,03%
Thịt lợn	USd/lb.	87,05	4,91%	2,50%	-6,35%	6,84%

THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!